TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 99/2023/QĐST-HNGĐ	*A, ngày 17 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 177/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2023 về việc: *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"* giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Huỳnh Tấn N**; sinh năm: 1993;
Địa chỉ: Thôn C, xã K, huyện A, tỉnh B.

- *Bị đơn*: Chị **Mai Thị G**; sinh năm: 1993;
Địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện A, B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Tấn N và chị Mai Thị G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ vợ chồng:

Anh Huỳnh Tấn N và chị Mai Thị G thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2 Về quan hệ con chung:

Anh Huỳnh Tấn N và chị Mai Thị G thống nhất thỏa thuận về người trực tiếp nuôi dưỡng con chưa thành niên và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn như sau:

Chị Mai Thị G được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Huỳnh An T, sinh ngày 05/11/2021. Các bên đương sự tự thỏa thuận về nghĩa vụ cấp

dưỡng nuôi con khi ly hôn nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở;

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về quan hệ tài sản:

Các bên đương sự thống nhất không tranh chấp chia tài sản chung, nghĩa vụ tài sản chung của vợ chồng nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.4. Án phí DSST:

Anh Huỳnh Tấn N tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0012017 ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh B.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh B hoàn trả lại cho anh N 150.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận***:
- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- UBND xã K, huyện A;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Phan Lê L